

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
INTREFOOD SHAREHOLDING COMPANY**

Địa chỉ : Lô 13, Khu Công Nghiệp Tam Phước, Phường Tam Phước, TP Biên
Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại : 0251 3511138
Fax : 0251 3512498

**HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ
CHO SẢN PHẨM**

**Thực phẩm bổ sung:
NƯỚC VỊ TRÁI CÂY KIRIN ICE+ ĐÀO
(KIRIN ICE + FRUIT TASTED WATER PEACH)**

2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 004/IFS/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

Địa chỉ: Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251 351 1138

Fax: 0251 351 2498

E-mail: feedback@wonderfarmonline.com

Mã số doanh nghiệp: 3600245631

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung: NƯỚC VỊ TRÁI CÂY KIRIN ICE+ ĐÀO

(KIRIN ICE + FRUIT TASTED WATER PEACH)

2. Thành phần: Nước tinh khiết, đường, chất điều chỉnh độ axit (330, 331(iii)), nước ép đào (1,68 g/l), hương đào giống tự nhiên, vitamin B3 (niacinamide).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất (NSX & HSD: xem trên nắp chai)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói:

Thể tích thực: 490 ml / chai

345 ml/ chai

Đóng gói lốc màng co: 6 chai / màng co.

Đóng gói thùng giấy: 12 chai/ thùng giấy, 24 chai / thùng giấy

- Chất liệu bao bì: Chai PET được phép sử dụng trong thực phẩm. Bao bì đạt tiêu chuẩn của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản phẩm của Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế

Địa chỉ: Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, Phường Tam Phước, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Sản xuất tại: Công ty TNHH Nước Giải Khát Kirin Việt Nam.

Địa chỉ: Lô D-3A-CN, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Vui lòng xem mẫu nhãn sản phẩm ở tệp đính kèm.




IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- **QCVN 6-2:2010/BYT** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn;
- **Quyết định 46/2007/QĐ-BYT** về việc ban hành “quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm;
- **QCVN 8-2:2011/BYT** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Đồng Nai, ngày 01 tháng 07 năm 2021
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(Ký tên, đóng dấu)



Koichi Noda
Director/
General Manager of Factory



Ice+ Peach Monde Selection 345 ml (Version 2021)

Monde Icon size: W18mm x H31mm



KIRIN SINCE 1961

MONDE SELECTION
BEST TASTED
AWARDED
2020
GOLD AWARD

ICE+ PEACH

FRUIT TASTED WATER

Peach Pure water Vitamin B3

Supplemented Food
No preservatives

Net content -
Thể tích thực -
345 ml

Thực phẩm bổ sung
Không dùng chất bảo quản

Thành phần bổ sung Vitamin B3

Đào tinh khiết
Nước tinh khiết

Vitamin B3

KIRIN SINCE 1961

MONDE SELECTION
BEST TASTED
AWARDED
2020
GOLD AWARD

ICE+ PEACH

NƯỚC VỊ TRÁI CÂY

NƯỚC VỊ TRÁI CÂY

Đào tinh khiết
Nước tinh khiết

Vitamin B3

Thành phần bổ sung Vitamin B3

Đào tinh khiết
Nước tinh khiết

Vitamin B3

NƯỚC VỊ TRÁI CÂY

Với phương pháp Đông Kết Trái Cây tại -18°C, Ice+ bảo toàn trọn vẹn dưỡng chất tự nhiên từ trái cây tươi và đem lại vị ngon tươi mới đầy sáng khoái.

Được bổ sung thêm lượng Vitamin cần thiết cho cơ thể luôn căng tràn sức sống.

THÀNH PHẦN: Nước tinh khiết, đường, chất điều chỉnh độ axit (330, 331(III)), nước ep dao (1,68 g/l), hương đào giống tự nhiên, vitamin B3 (niacinamide).

THÀNH PHẦN DINH DƯỠNG TÍNH TRÊN 100 ml	
Năng lượng	41 kcal
Carbohydrat	10,2 g
Chất đạm	0 g
Chất béo	0 g
Vitamin B3	2 mg*

*% Giá trị hàng ngày (RDA) được tính dựa trên cơ sở chế độ ăn uống thông thường.

Hương dẫn sự dịu dàng và bao quanh.

- Đợi tương tự đường. Thích hợp cho người lớn và trẻ từ 4 tuổi trở lên.
- Mỗi ngày nên dùng hai chai.
- Ngọn non khi dùng lạnh. Lắc nhẹ trước khi uống.
- Dùng ngay sau khi mở nắp.
- Bảo quản nơi khô mát, tránh nắng.
- Đôi khi màu sắc sản phẩm có thể thay đổi hoặc xảy ra hiện tượng lắng đọng tự nhiên nhưng sẽ không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
- NSX và HSD: xem trên nắp chai.

Sau phân của Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước Phường Tân Phước Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại Công ty TNHH Hươu Giải Khát Kirin Việt Nam Lô D-3A-CN, Khu Công Nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam Hotline: (028) 3815 5655 - Website: www.wonderfarmonline.com

8193500112823961

PET



Koichi Noda
Director/
General Manager of Factory

208

142

148

Handwritten notes and signatures in black ink, including a date '19/6/2020' and a signature 'Noda'.

Remark:
Change information

Ice+ Peach 490 ml Monde Selection 2021

Icon size: W17.4mm x H40mm



110 78 3.5

40

1.5

2mm

2mm

7

10

Handwritten notes and signatures: 18/11/2021, 154, and various signatures.

NƯỚC VỊ TRÁI CÂY

Với phương pháp Đóng Két Trái Cây tại -18°C, Ice+ bảo toàn trọn vẹn dưỡng chất tự nhiên từ trái cây tươi và đem lại vị ngon tươi mới đầy sáng khoái.
Được bổ sung thêm lượng Vitamin cần thiết cho cơ thể luôn căng tràn sức sống.

THÀNH PHẦN: Nước tinh khiết, đường, chất điều chỉnh độ axit (330, 337(iii)), nước ép đào (1.68 g/l), hương đào giống tự nhiên, vitamin B3 (niacinamide).

THÀNH PHẦN DINH DƯỠNG TRONG 100 ml	
Mãng lượng	41 kcal
Carbohydrat	10.2 g
Chất đạm	0 g
Chất béo	0 g
Vitamin B3	2 mg*

- *Sua lượng nước = 25 bằng hạt kem 5% và 1% chất béo khác
- Hương dẫn sử dụng và bảo quản:
 - Đối tượng sử dụng: Thích hợp cho người lớn và trẻ từ 4 tuổi trở lên.
 - Mỗi ngày nên dùng một chai.
 - Ngon hơn khi dùng lạnh. Lọc nhẹ trước khi uống.
 - Dùng ngay sau khi mở nắp.
 - Bảo quản nơi khô mát, tránh nắng.
 - Đôi khi màu sắc sản phẩm có thể thay đổi hoặc xảy ra hiện tượng lắng đọng tự nhiên nhưng sẽ không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
 - NSX và HSD: xem trên nắp chai.

Sản phẩm của Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế LS-FC. Nhà Công Nghiệp Thực Phẩm Quốc Tế Phường Tân Phước Thuận Hòa Bình Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại: Công ty TNHH Nước Giải Khát Kirin Việt Nam LS-D-3A-CN, Khu Công Nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Hotline: (028) 3815 9355 - Website: www.wonderfulmopine.com



Ichichi Noda
Director/
General Manager of Factor

228

Remark: Update information

KT3-02430BTP1/2-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/05/2021
Page 01/02

1. Tên mẫu : NƯỚC VỊ TRÁI CÂY KIRIN ICE+ ĐÀO
Name of sample (KIRIN ICE+ FRUIT TASTED WATER PEACH)
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
As received sample is intact package and brand.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/05/2021
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/05/2021 - 20/05/2021
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Customer INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY
Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tp. Biên Hòa,
Tỉnh Đồng Nai
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/02*
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-02430BTP1/2-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/05/2021
 Page 02/02



7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, <i>Total aerobic plate count</i>	CFU/mL	ISO 4833-1:2013	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.2. Coliform,	CFU/mL	ISO 4832 : 2006	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.3. <i>E. Coli</i> ,	CFU/mL	ISO 16649 – 2 : 2001	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.4. <i>Clostridium perfringens</i> ,	CFU/mL	ISO 7937 : 2004	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.5. <i>Staphylococcus aureus</i> ,	CFU/mL	AOAC 2016 (975.55)	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.6. Enterococci, <i>Streptococci faecal</i>	CFU/mL	ISO 7899-2:2000	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.7. <i>Pseudomonas aeruginosa</i> ,	CFU/mL	ISO 16266 : 2006	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.8. Tổng số nấm men & nấm mốc, <i>Total yeasts & moulds</i>	CFU/mL	ISO 21527-1:2008	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>

Ghi chú/ Note: (*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-02430BTP1/2-4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/05/2021
Page 01/02

1. Tên mẫu : NƯỚC VỊ TRÁI CÂY KIRIN ICE+ ĐÀO
Name of sample (KIRIN ICE+ FRUIT TASTED WATER PEACH)
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
As received sample is intact package and brand.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/05/2021
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/05/2021 - 20/05/2021
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Customer INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY
Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tp. Biên Hòa,
Tỉnh Đồng Nai
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/02*
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.



KT3-02430BTP1/2-4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/05/2021
 Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :
 Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo <i>Limit of Detection/ Range of measurement</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng chì, <i>Lead content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	$1,80 \times 10^{-2}$	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.2. Hàm lượng cadimi, <i>Cadmium content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	$1,80 \times 10^{-2}$	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.3. Hàm lượng thủy ngân, <i>Mercury content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 064:2016 (Ref: AOAC 2016 (971.21))	$1,50 \times 10^{-2}$	Không phát hiện <i>Not detected</i>

QUATEST 3®

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rg.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rg.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-02430BTP1/2-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/05/2021
Page 01/02

1. Tên mẫu : NƯỚC VỊ TRÁI CÂY KIRIN ICE+ ĐÀO
Name of sample (KIRIN ICE+ FRUIT TASTED WATER PEACH)
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
As received sample is intact package and brand.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 11/05/2021
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 12/05/2021 - 20/05/2021
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Customer INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY
Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tp. Biên Hòa,
Tỉnh Đồng Nai
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/02*
Test results

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB.

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM /
HEAD OF TESTING LAB.



Phan Thành Trung

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.



KT3-02430BTP1/2-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

20/05/2021
 Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo <i>Limit of Detection/ Range of measurement</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng aflatoxin B1, <i>Aflatoxin B1 content</i>	µg/kg	TCVN 7596 : 2007	0,25	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.2. Hàm lượng aflatoxin, <i>Aflatoxin content</i>	µg/kg	TCVN 7596 : 2007		
• B ₁			0,25	Không phát hiện <i>Not detected</i>
• B ₂			0,25	Không phát hiện <i>Not detected</i>
• G ₁			0,25	Không phát hiện <i>Not detected</i>
• G ₂			0,25	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.3. Hàm lượng patulin, <i>Patulin content</i>	µg/kg	AOAC 2016 (2000.02)	3,00	Không phát hiện <i>Not detected</i>

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
- Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.